

Số: /UBND-TH

Phường Lê Lợi, ngày tháng 8 năm 2024

V/v khẩn trương, tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch sốt xuất huyết Dengue trên địa bàn phường Lê Lợi

Kính gửi:

- Các bộ phận chuyên môn;
- Trạm Y tế phường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Các thôn, tổ dân phố.

Hiện nay đang bước vào mùa mưa, kết hợp thời tiết nóng ẩm là thời điểm thuận lợi để muỗi truyền bệnh SXHD (*Aedes.aegypti* hay còn gọi muỗi vằn) sinh sôi và phát triển mạnh nên dự báo số ca mắc SXHD trên địa bàn sẽ tiếp tục tăng nhanh trong thời gian tới và dự kiến đạt đỉnh vào khoảng tháng 8, 9, 10 vì vậy cần chủ động khẩn trương, tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch SXHD.

Thực hiện Công văn số 3511/UBND-VX, ngày 26/08/2024 của UBND thành phố Kon Tum V/v khẩn trương, tăng cường phòng chống sốt xuất huyết Dengue trên địa bàn thành phố Kon Tum. Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi đề nghị:

1. Trạm Y tế phường:

- Tổ chức giám sát, theo dõi các ca bệnh, các ổ dịch SXHD hàng ngày trên địa bàn; khẩn trương tổ chức triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống về điều trị ca bệnh, xử lý ổ dịch, truyền thông, báo cáo theo hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế¹.

- Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ; đồng thời, vận động người dân, tổ cộng đồng thường xuyên tổ chức VSMT - diệt LQ/BG.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, vận động người dân thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh môi trường, giảm thiểu nguy cơ bùng phát dịch bệnh SXHD.

- Rà soát, đảm bảo hậu cần, vật tư, hóa chất, thiết bị y tế, nhân lực,... phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo bệnh, dịch bệnh đúng theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng đáp ứng phòng, chống dịch SXHD

¹. Quyết định số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue".

trên địa bàn, báo cáo gấp cho Ủy ban nhân dân phường xem xét, báo cáo và đề nghị về Trung tâm Y tế và Phòng Y tế để được hỗ trợ và huy động nguồn lực cho hoạt động phòng, chống bệnh, dịch bệnh trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế².

- Thực hiện quy trình xử lý ổ dịch SXHD theo quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 3711/QĐ-BYT (kèm theo Quy trình xử lý ổ dịch: Phụ lục I, Quy trình phun hóa chất chủ động: Phụ lục II).

2. Văn hoá- Xã hội phụ trách đài truyền thanh: Tăng cường phát thanh truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trên địa bàn về các biện pháp phòng, chống dịch SXHD.

3. Các trường học trên địa bàn phường: Tăng cường thực hiện các biện pháp xử lý các ổ dịch sốt xuất huyết Dengue theo hướng dẫn của ngành Y tế; tổ chức kiểm tra khuôn viên trường, lớp bảo đảm vệ sinh sạch sẽ, thông thoáng lớp học, đủ ánh sáng tại các cơ sở giáo dục, trường học, nhà trẻ, mẫu giáo, nhất là thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường - diệt lăng quăng/bọ gậy.

4. Các thôn, tổ dân phố

- Phối hợp với trạm y tế phường tăng cường các tổ cộng đồng thường xuyên vắng gia các hộ gia đình cùng với người dân thực hiện công tác vệ sinh môi trường- diệt lăng quăng/bọ gậy (VSMT- diệt LQ/BG). Triển khai yêu cầu mỗi hộ gia đình dành 10 phút mỗi ngày thực hiện thu gom rác thải, diệt LQ/BG khu vực trong nhà và xung quanh hộ gia đình của mình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống SXHD của các tổ cộng đồng tại địa bàn để chỉ đạo kịp thời công tác phòng chống dịch SXHD.

5. Đề nghị Đảng ủy phường:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận và các Đoàn thể phường thực hiện các biện pháp xử lý các ổ dịch SXHD theo chỉ đạo của Bộ Y tế, hướng dẫn của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các đơn vị, tổ chức liên quan khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Lưu: VT, UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Tấn Đức

². Khoản 6 Điều 12 Chương III Thông tư số 17/2029/TT-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm.

Phụ lục I
HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH XỬ LÝ Ổ DỊCH BỆNH SXHD
(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /8/2024 của UBND phường Lê Lợi)

I. ĐỊNH NGHĨA CA BỆNH VÀ KHÁI NIỆM Ổ DỊCH SỐT XUẤT HUYẾT DENGUE

1. Định nghĩa ca bệnh

a) Ca bệnh giám sát (ca bệnh lâm sàng):

Người sống hoặc đến từ vùng có ổ dịch hoặc lưu hành SXHD trong vòng 14 ngày có biểu hiện sốt cao đột ngột, liên tục từ 2 - 7 ngày và có ít nhất 2 trong các dấu hiệu sau:

+ Biểu hiện xuất huyết có thể ở nhiều mức độ khác nhau như: nghiệm pháp dây thắt dương tính, chấm/mảng xuất huyết ở dưới da, chảy máu chân răng hoặc chảy máu cam.

+ Nhức đầu, chán ăn, buồn nôn, nôn.

+ Da xung huyết, phát ban.

+ Đau cơ, đau khớp, nhức hai hố mắt.

+ Vật vã, li bì.

+ Đau bụng vùng gan hoặc ấn đau vùng gan.

b) Ca bệnh xác định: Là ca bệnh được chẩn đoán xác định bằng kỹ thuật ELISA (phát hiện IgM hoặc NS1) hoặc phân lập vi rút hoặc xét nghiệm PCR.

c) Phân loại ca bệnh: Theo hướng dẫn chẩn đoán điều trị SXHD của Bộ Y tế.

2. Khái niệm ổ dịch sốt xuất huyết

Ổ dịch SXHD: Một nơi (tổ, khu phố/xóm/ấp, cụm dân cư hoặc tương đương) được xác định là ổ dịch SXHD khi có các ca bệnh lâm sàng xảy ra trong vòng 7 ngày hoặc một ca bệnh SXHD được chẩn đoán xác định phòng xét nghiệm, đồng thời phát hiện có lăng quăng/bọ gậy hoặc muỗi truyền bệnh trong phạm vi bán kính 200 mét.

Khi có ổ dịch đều phải xử lý theo quy định. Ổ dịch SXHD được xác định chấm dứt khi không có ca bệnh mới trong vòng 14 ngày kể từ ngày khởi phát của ca bệnh cuối cùng.

II. QUY TRÌNH XỬ LÝ Ổ DỊCH SỐT XUẤT HUYẾT

1. Tổ chức điều trị bệnh nhân

Thực hiện theo "Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị sốt xuất huyết Dengue" hiện hành của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2. Xử lý ổ dịch

2.1. Quy mô xử lý ổ dịch SXHD

- Khi có 1 ổ dịch SXHD xử lý khu vực phạm vi bán kính 200 mét kể từ nhà bệnh nhân.

- Trường hợp có từ 3 ổ dịch SXHD trở lên tại một thôn/ấp hoặc tương đương trong vòng 14 ngày: thì xử lý theo quy mô thôn/ấp và có thể mở rộng khi dịch lan rộng.

2.2 Thời gian thực hiện

Các biện pháp xử lý ổ dịch SXHD phải được triển khai **trong vòng 48 giờ** kể từ khi ổ dịch được xác định.

2.3. Các biện pháp xử lý ổ dịch SXHD

2.3.1. Phun hóa chất diệt muỗi

Bước 1: Thành lập đội phun hóa chất

Căn cứ vào mức độ và quy mô xử lý ổ dịch tại địa phương, bố trí các đội phun hóa chất diệt muỗi:

- Đội máy phun đeo vai:

+ 03 máy phun ULV đeo vai (trong đó có 1 máy dự trữ).

+ Mỗi máy phun gồm 3 người: 2 người thay phiên nhau mang máy và 1 cán bộ hướng dẫn kỹ thuật.

Bước 2: Lựa chọn hóa chất

Chỉ sử dụng hóa chất thuộc danh mục hóa chất do Bộ Y tế ban hành cho phép sử dụng.

Bước 3: Xác định phạm vi, lượng hóa chất sử dụng, bảo đảm nồng độ phun theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bước 4: Chuẩn bị thực địa

- Cần có bản đồ của khu vực phun, đường đi để phun phải được nghiên cứu kỹ và phân chia cho phù hợp với hướng gió và khoảng cách giữa các đường.

- Chính quyền chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể tham gia diệt lăng quăng/ bọ gậy tại từng hộ gia đình trong khu vực xử lý hóa chất.

- Thông báo trước cho dân cư khu vực phun thuốc biết ngày phun, giờ phun để che đậy thức ăn, nước uống và di chuyển vật nuôi đến nơi an toàn, tắt lửa... trước khi phun thuốc. Mở cửa ra vào và cửa sổ nhà khi phun bằng máy phun ULV cỡ lớn đặt trên xe ô tô; mở cửa ra vào và đóng cửa sổ nhà khi phun bằng máy phun ULV đeo vai.

- Thời gian phun: tốt nhất vào buổi sáng sớm (6-9 giờ) hoặc chiều tối (17 - 20 giờ). Nhiệt độ môi trường phù hợp nhất để phun từ 18°C - 25°C, hạn chế phun khi nhiệt độ > 27°C.

- Tốc độ gió: chỉ phun khi tốc độ gió từ 3 - 13 km/giờ (gió nhẹ), không phun khi trời mưa hoặc gió lớn.

Bước 5: Kỹ thuật phun

a) Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV cỡ lớn đặt trên xe ô tô

- Máy phun: Kiểm tra nhiên liệu, kiểm tra đầu phun (sử dụng máy phun có đầu vòi phun ULV với kích thước hạt nhỏ hơn 30mm). Chạy máy để thử liều lượng phun.

- Xe chở máy phun chạy với vận tốc ổn định là 6 - 8 km/giờ dọc theo các phố. Tắt máy phun hoặc khóa vòi phun khi xe ngừng chạy.

- Phun dọc theo các phố thẳng góc với hướng gió. Phun từ cuối gió và di chuyển ngược hướng gió.

- Những khu vực có các phố song song cũng như vuông góc với hướng gió chỉ phun khi xe chạy ở đầu gió trên đường song song với hướng gió.

- Tại những khu vực phố rộng, nhà cửa nằm cách xa trục đường, nên để đầu vòi phun chệch về bên phải của xe và cho xe chạy sát lề đường.

- Tại những nơi có đường hẹp, nhà cửa sát lề đường, đầu vòi phun nên chĩa thẳng về phía sau xe.

- Đối với đường cụt thì phun từ ngõ cụt ra ngoài.

- Đầu phun chệch 45° so với mặt phẳng ngang để hóa chất được phát tán tối đa.

b) Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai

- Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai trong nhà: Phun theo nguyên tắc cuốn chiếu:

+ Máy phun: Kiểm tra nhiên liệu, kiểm tra đầu phun (sử dụng máy phun có đầu vòi phun ULV với kích thước hạt nhỏ hơn 30mm). Chạy máy để thử liều lượng phun.

+ Người đi mang máy đứng ở cửa ra vào hoặc cửa sổ, để chệch vòi phun khoảng 45°, không kê sát vòi phun vào vách hay các vật dụng trong nhà. Mỗi phòng (nhà) có diện tích từ 20 - 30m² thời gian phun khoảng 5 - 10 giây với mức phun mạnh nhất.

+ Đối với phòng lớn thì phun theo kiểu đi giật lùi, từ trong ra ngoài, phòng nhỏ, phòng đơn chỉ cần chĩa vòi phun qua cửa chính hoặc qua cửa sổ mà không cần vào trong phòng.

+ Đối với nhà chung cư, nhà ở có nhiều tầng, nhiều phòng cần phun tất cả các phòng, các góc, cầu thang, sân thượng... với nguyên tắc phun từ tầng trên xuống tầng dưới, từ trong ra ngoài bằng cách đi giật lùi hết phòng này qua phòng khác. Khi di chuyển từ phòng này sang phòng kia giữ đầu vòi hướng lên trên để phần còn lại của thuốc được phát tán ra khu vực. Không chĩa đầu vòi xuống đất.

+ Không phun trực tiếp vào người và động vật nuôi.

+ Diện tích của từng nhà, từng phòng cần được tính ra mét vuông (m²) trên cơ sở đó tính lượng hóa chất cần có để pha thành dung dịch.

- Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai ngoài nhà:

Người mang máy đi bộ bình thường với vận tốc khoảng 3-5 km/giờ, đi ngược hướng gió, hướng đầu phun về phía nhà cần phun. Phun ở tốc độ máy tối đa, hướng vòi phun lên 45° phun xung quanh nhà.

Bước 6: An toàn sau phun

- Sau khi phun xong phải xúc rửa bình đựng hóa chất, vòi phun và vệ sinh máy sạch sẽ bằng nước thường.

- Không được đổ nước rửa máy xuống nguồn nước (ao, hồ, sông ngòi, kênh rạch..).

- Người đi phun xong phải vệ sinh cá nhân, loại trừ hóa chất bám dính trên quần áo, cơ thể.

- Hóa chất diệt muỗi sau khi pha chỉ được sử dụng trong vòng 72 giờ.

Bước 7: Số lần phun

- Phun 2 lần cách nhau 7-10 ngày.

- Tiếp tục **phun lần 3** nếu: Tiếp tục có bệnh nhân SXHD mới trong vòng 14 ngày hoặc chỉ số điều tra mật độ muỗi $DI \geq 0,2$ con/nhà hoặc chỉ số lăng quăng/bọ gậy Breteau ≥ 20 .

2.3.2. Giám sát bệnh nhân, véc tơ

a) Giám sát bệnh nhân:

Thực hiện giám sát và báo cáo ca bệnh tại ổ dịch theo đúng quy định.

b) Giám sát véc tơ trước và sau khi phun hóa chất:

+ Thời gian điều tra: trước và sau khi phun 1-2 ngày.

+ Phạm vi giám sát: điều tra 10 - 30 hộ gia đình xung quanh ổ dịch.

+ Các chỉ số giám sát: chỉ số mật độ muỗi, chỉ số nhà có muỗi, chỉ số BI...

2.3.3. Tuyên truyền, huy động cộng đồng

- Đơn vị y tế địa phương tham mưu chính quyền địa phương thông báo và huy động các ban ngành, đoàn thể tham gia tuyên truyền và trực tiếp tham gia vào các hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy phòng bệnh SXHD.

- Truyền thông rộng rãi về lịch phun, hướng dẫn các hộ gia đình, cơ quan phối hợp chuẩn bị phun (dọn dẹp, che đậy bảo vệ thực phẩm, chim cá cảnh, vật nuôi...), bố trí có người ở nhà để mở cửa trong thời gian phun hóa chất.

- Các kênh thông tin: Văn bản chỉ đạo của chính quyền các cấp, truyền thông trên truyền hình, truyền thanh của tỉnh, thành phố, phát thanh xã phường, cộng tác viên, họp tổ dân phố/tổ tự quản.

2.3.4. Tổ chức chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy phòng bệnh SXHD

a) Thời gian: Tiến hành chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy tới từng hộ gia đình **trước khi phun hóa chất diệt muỗi.**

b) Tổ chức thực hiện:

- Trạm y tế phường tham mưu chính quyền chỉ đạo các Ban, ngành, đoàn thể (nòng cốt là Mặt trận tổ quốc, Cựu chiến binh, Thanh niên, Hội phụ nữ, Giáo dục, Công an...) xây dựng kế hoạch với sự tham mưu của ngành y tế, tổ chức triển khai chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy tại cộng đồng.

- Thành lập đội xung kích diệt lăng quăng tuyến thôn, tổ dân phố: thành phần gồm trưởng thôn, dân phòng, cộng tác viên, Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, học sinh cấp II... hoạt động dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo chống dịch cấp xã để triển khai các hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy tại cộng đồng.

c) Nội dung hoạt động

- Tuyên truyền, hướng dẫn nâng cao nhận thức của người dân để phối hợp trong hoạt động phun hóa chất, diệt lăng quăng/bọ gậy.

- Đậy kín các dụng cụ chứa nước bằng nắp, vải mùng ngăn không cho muỗi bay vào đẻ trứng.

- Thả cá, Mesocyclop hoặc các tác nhân sinh học khác trong dụng cụ chứa nước.

- Lật úp các vật dụng chứa nước nhỏ như xô, chậu, bát, máng nước gia cầm...

- Thu dọn rác, kể cả dụng cụ chứa nước tự nhiên, nhân tạo (chai, lọ, lu, vò vỡ, vỏ đồ hộp, lốp xe hỏng, vỏ dừa...) cho vào túi rồi chuyển tới nơi thu gom phế thải của địa phương hoặc hủy bỏ bằng chôn, đốt.

- Lọc nước loại bỏ lăng quăng/bọ gậy.

- Đối với bể kiến, lọ hoa, chậu cây cảnh, khay nước tủ lạnh, điều hòa: cho dầu hoặc muối vào để ngăn lăng quăng/bọ gậy phát triển; cọ rửa bằng bàn chải thành dụng cụ chứa nước sử dụng thường xuyên để diệt trứng muỗi bám trên bề mặt ít nhất 1 tuần/lần.

- Xử lý bằng hóa chất diệt ấu trùng muỗi ở những nơi đọng nước như: hồ ga thoát nước, hốc cây, kẽ lá cây, bể cảnh và các ổ đọng nước khác./.

Phụ lục II
HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH PHUN HÓA CHẤT DIỆT MUỖI
CHỦ ĐỘNG DIỆN RỘNG PHÒNG CHỐNG SXHD

(Kèm theo Công văn số: /UBND-TH ngày /8/2024 của UBND phường Lê Lợi)

1. Mục đích: Chủ động triển khai phun hóa chất diệt muỗi kết hợp với chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy ngay từ khi có nguy cơ nhằm ngăn chặn nguy cơ dịch bùng phát.

2. Chỉ định:

+ Nơi có nguy cơ cao xảy ra dịch và,

+ Có ca bệnh và có chỉ số mật độ muỗi cao (0,5 con/nhà) hoặc chỉ số lăng quăng/bọ gậy cao (Breteau (BI) 30); riêng khu vực miền Bắc chỉ số mật độ muỗi cao (0,5 con/nhà) hoặc chỉ số bọ gậy cao (BI 20).

- Viện VSDT/Pasteur/SR-KST-CT hướng dẫn chuyên môn cho các tỉnh, thành phố trong việc chỉ định phạm vi phun hóa chất diệt muỗi chủ động diện rộng.

- **Thời gian triển khai:** Số lần phun từ 2 - 3 lần tùy thuộc hiệu quả diệt muỗi, chỉ số mật độ muỗi, tình hình dịch SXHD...

- **Phun lần 1:** Tùy điều kiện từng tỉnh, bố trí thời gian tổ chức phun hóa chất diệt muỗi phù hợp, thời gian phun 1 đợt tại khu vực địa lý nhất định không quá 10 ngày.

- **Phun lần 2:** Phun cách lần 1 từ 7 - 10 ngày.

- **Phun lần 3:** Việc chỉ định phun lần 3 căn cứ vào các chỉ số điều tra véc tơ sau phun lần 2 từ 1 - 2 ngày (chỉ số mật độ muỗi DI > 0,2 con/nhà; chỉ số BI ³ 20). Thời gian phun lần 3 sau phun lần 2 từ 7 - 10 ngày.

3. Các bước thực hiện

Bước 1: Thành lập đội phun hóa chất

Căn cứ vào mức độ và quy mô xử lý ổ dịch tại địa phương, bố trí các đội phun hóa chất diệt muỗi:

- Đội máy phun đeo vai:

+ 03 máy phun ULV đeo vai (trong đó có 1 máy dự trữ).

+ Mỗi máy phun gồm 3 người: 2 người thay phiên nhau mang máy và 1 cán bộ hướng dẫn kỹ thuật.

- Đội máy phun ULV cỡ lớn:

+ 01 máy phun ULV cỡ lớn đặt trên xe ô tô.

+ Mỗi máy phun gồm 3 người: 1 lái xe, 1 điều khiển máy phun và 1 cán bộ kỹ thuật.

Các thành phần khác: cán bộ chính quyền, cán bộ tuyên truyền, người dẫn đường, cộng tác viên...

Cán bộ kỹ thuật pha hóa chất phải được tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật phun.

Bước 2: Lựa chọn hóa chất

Chỉ sử dụng hóa chất thuộc danh mục hóa chất do Bộ Y tế ban hành cho phép sử dụng.

Bước 3: Xác định phạm vi, lượng hóa chất sử dụng, bảo đảm nồng độ phun theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bước 4: Chuẩn bị thực địa

- Cần có bản đồ của khu vực phun, đường đi để phun phải được nghiên cứu kỹ và phân chia cho phù hợp với hướng gió và khoảng cách giữa các đường.

- Chính quyền chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể tham gia diệt lăng quăng/ bọ gậy tại từng hộ gia đình trong khu vực xử lý hóa chất.

- Thông báo trước cho dân cư khu vực phun thuốc biết ngày phun, giờ phun để che đậy thức ăn, nước uống và di chuyển vật nuôi đến nơi an toàn, tắt lửa... trước khi phun thuốc. Mở cửa ra vào và cửa sổ nhà khi phun bằng máy phun ULV cỡ lớn đặt trên xe ô tô; mở cửa ra vào và đóng cửa sổ nhà khi phun bằng máy phun ULV đeo vai.

- Thời gian phun: tốt nhất vào buổi sáng sớm (6-9 giờ) hoặc chiều tối (17 - 20 giờ). Nhiệt độ môi trường phù hợp nhất để phun từ 18°C - 25°C, hạn chế phun khi nhiệt độ > 27°C.

- Tốc độ gió: chỉ phun khi tốc độ gió từ 3 - 13 km/giờ (gió nhẹ), không phun khi trời mưa hoặc gió lớn.

Bước 5: Kỹ thuật phun

a) Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV cỡ lớn đặt trên xe ô tô

- Máy phun: Kiểm tra nhiên liệu, kiểm tra đầu phun (sử dụng máy phun có đầu vòi phun ULV với kích thước hạt nhỏ hơn 30mm). Chạy máy để thử liều lượng phun.

- Xe chở máy phun chạy với vận tốc ổn định là 6 - 8 km/giờ dọc theo các phố. Tắt máy phun hoặc khóa vòi phun khi xe ngừng chạy.

- Phun dọc theo các phố thẳng góc với hướng gió. Phun từ cuối gió và di chuyển ngược hướng gió.

- Những khu vực có các phố song song cũng như vuông góc với hướng gió chỉ phun khi xe chạy ở đầu gió trên đường song song với hướng gió.

- Tại những khu vực phố rộng, nhà cửa nằm cách xa trục đường, nên để đầu vòi phun chệch về bên phải của xe và cho xe chạy sát lề đường.

- Tại những nơi có đường hẹp, nhà cửa sát lề đường, đầu vòi phun nên chĩa thẳng về phía sau xe.

- Đối với đường cụt thì phun từ ngõ cụt ra ngoài.

- Đầu phun chệch 45° so với mặt phẳng ngang để hóa chất được phát tán tối đa.

b) Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai

- Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai trong nhà: Phun theo nguyên tắc cuốn chiếu.

+ Máy phun: Kiểm tra nhiên liệu, kiểm tra đầu phun (sử dụng máy phun có đầu vòi phun ULV với kích thước hạt nhỏ hơn 30mm). Chạy máy để thử liều lượng phun.

+ Người đi mang máy đứng ở cửa ra vào hoặc cửa sổ, để chéch vòi phun khoảng 45°, không kê sát vòi phun vào vách hay các vật dụng trong nhà. Mỗi phòng (nhà) có diện tích từ 20 - 30m² thời gian phun khoảng 5 - 10 giây với mức phun mạnh nhất.

+ Đối với phòng lớn thì phun theo kiểu đi giạt lùi, từ trong ra ngoài, phòng nhỏ, phòng đơn chỉ cần chĩa vòi phun qua cửa chính hoặc qua cửa sổ mà không cần vào trong phòng.

+ Đối với nhà chung cư, nhà ở có nhiều tầng, nhiều phòng cần phun tất cả các phòng, các góc, cầu thang, sân thượng... với nguyên tắc phun từ tầng trên xuống tầng dưới, từ trong ra ngoài bằng cách đi giạt lùi hết phòng này qua phòng khác. Khi di chuyển từ phòng này sang phòng kia giữ đầu vòi hướng lên trên để phần còn lại của thuốc được phát tán ra khu vực. Không chĩa đầu vòi xuống đất.

+ Không phun trực tiếp vào người và động vật nuôi.

+ Diện tích của từng nhà, từng phòng cần được tính ra mét vuông (m²) trên cơ sở đó tính lượng hóa chất cần có để pha thành dung dịch.

- Kỹ thuật phun bằng máy phun ULV đeo vai ngoài nhà.

Người mang máy đi bộ bình thường với vận tốc khoảng 3-5 km/giờ, đi ngược hướng gió, hướng đầu phun về phía nhà cần phun. Phun ở tốc độ máy tối đa, hướng vòi phun lên 45° phun xung quanh nhà.

Bước 6: An toàn sau phun

- Sau khi phun xong phải xúc rửa bình đựng hóa chất, vòi phun và vệ sinh máy sạch sẽ bằng nước thường.

- Không được đổ nước rửa máy xuống nguồn nước (ao, hồ, sông ngòi, kênh rạch..).

- Người đi phun xong phải vệ sinh cá nhân, loại trừ hóa chất bám dính trên quần áo, cơ thể.

- Hóa chất diệt muỗi sau khi pha chỉ được sử dụng trong vòng 72 giờ.

Bước 7: Số lần phun

- Phun 2 lần cách nhau 7-10 ngày.

- Tiếp tục phun lần 3 nếu: Tiếp tục có bệnh nhân SXHD mới trong vòng 14 ngày hoặc chỉ số điều tra mật độ muỗi DI $\geq 0,2$ con/nhà hoặc chỉ số lăng quăng/bọ gậy Breteau ≥ 20 .